|  |  |
| --- | --- |
| BỘ TÀI CHÍNH Số: /BTC-QLCS  V/v ban hành Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, xử lý nhà, đất tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước.  **DỰ THẢO** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2024* |

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ.

Ngày 29/11/2024, tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ quốc gia (sau đây gọi là Luật sửa đổi, bổ sung); trong đó tại khoản 22 Điều 5 của Luật này quy định: “*Không phải thực hiện sắp xếp lại nhà, đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đối với nhà, đất do doanh nghiệp quản lý, sử dụng”*.

Để thực hiện thống nhất trong việc quản lý, sử dụng, xử lý nhà, đất của các doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan, đảm bảo việc quản lý sử dụng nhà, đất tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước đúng mục đích, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật, tránh thất thoát, lãng phí, đồng thời bảo đảm tính đồng bộ của pháp luật, căn cứ thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ tại khoản 2 Điều 30 Luật Tổ chức Chính phủ, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, xử lý nhà, đất tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Chỉ thị**

1. Việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật về tài sản nhà nước (nay là pháp luật về tài sản công) trên phạm vi cả nước được thực hiện từ năm 2007 đến nay. Theo quy định, việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của doanh nghiệp là việc thống kê, nắm được số lượng, hiện trạng sử dụng nhà, đất của các doanh nghiệp nhà nước; trên cơ sở đó, những cơ sở nhà, đất sử dụng đúng mục đích được giao, đầu tư, xây dựng, mua sắm, phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp nhà nước thì giữ lại tiếp tục sử dụng; trường hợp sử dụng không đúng quy định thì phải chấm dứt việc sử dụng không đúng quy định hoặc thu hồi; trường hợp nhà, đất dôi dư không còn nhu cầu sử dụng thì bán, chuyển nhượng, thu hồi; trường hợp đáp ứng yêu cầu của pháp luật về đất đai thì được chuyển mục đích sử dụng đất.... Về thủ tục, doanh nghiệp quản lý, sử dụng nhà, đất phải thực hiện rà soát lại toàn bộ các cơ sở nhà, đất hiện đang giao quản lý, sử dụng, lập báo cáo kê khai, đề xuất phương án sắp xếp lại, xử lý; trên cơ sở đó cơ quan đại diện chủ sở hữu sẽ phối hợp với các cơ quan chức năng của địa phương kiểm tra hiện trạng sử dụng nhà, đất, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; gửi lấy ý kiến của UBND cấp tỉnh (nơi có nhà, đất đối với nhà, đất do doanh nghiệp thuộc trung ương quản lý) để trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án (Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tài chính, UBND cấp tỉnh/Chủ tịch UBND cấp tỉnh…). Căn cứ phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất được phê duyệt, cấp có thẩm quyền ra quyết định xử lý; trên cơ sở đó, tổ chức thực hiện xử lý theo quy định.

Đối với các doanh nghiệp nhà nước thuộc đối tượng cổ phần hóa từ năm 2011 (Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ) quy định phương án sử dụng đất của doanh nghiệp phải bảo đảm phù hợp với quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ và phải được gửi đến UBND cấp tỉnh trên địa bàn trước khi thực hiện xác định giá trị doanh nghiệp. Từ năm 2017 tại Điều 4 Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 (được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 2 Điều 1 Nghị định số 140/2020/NĐ-CP) của Chính phủ quy định các doanh nghiệp khi cổ phần hóa thuộc đối tượng sắp xếp lại, xử lý nhà đất phải có phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

Quá trình thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất đã đạt được kết quả nhất định, theo đó các doanh nghiệp nhà nước đã thực hiện việc kê khai, báo cáo, đề xuất phương án, trình cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt phương án để tổ chức triển khai, thực hiện. Tuy nhiên, việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công đã phát sinh nhiều vướng mắc, bất cập, làm ảnh hưởng tới tiến độ cổ phần hóa, phát sinh thủ tục hành chính. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này (như các doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu chưa quan tâm đúng mức đến công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; hồ sơ pháp lý, quá trình sử dụng đất phức tạp, nguồn gốc nhà, đất được hình thành qua nhiều giai đoạn, việc lưu giữ hồ sơ không đầy đủ, chưa được quan tâm nên bị thất lạc, ảnh hưởng đến tiến độ sắp xếp nhà, đất...). Tuy nhiên, có một nguyên nhân xuất phát từ việc quản lý, sử dụng và xử lý nhà, đất tại các doanh nghiệp chịu sự điều chỉnh bởi nhiều pháp luật khác nhau, doanh nghiệp vừa phải quản lý, sử dụng, xử lý nhà, đất theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật đấu giá tài sản, vừa phải thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo pháp luật về tài sản công; trong khi đó, một số quy định tại các pháp luật này có những điểm khác biệt; đồng thời phát sinh thêm các thủ tục hành chính mà các doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu, các cơ quan chức năng của địa phương, Bộ Tài chính phải thực hiện. Nay, qua rà soát Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật khác đã có đầy đủ cơ sở pháp lý để thực hiện quản lý, sử dụng và xử lý nhà, đất của các doanh nghiệp nhà nước; cụ thể:

- Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành:

+ Về chế độ sử dụng đất của các doanh nghiệp nhà nước hoặc doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của pháp luật về đất đai không có sự khác biệt với hình thức sử dụng đất của các doanh nghiệp không có vốn nhà nước hoặc các tổ chức kinh tế khác. Theo Luật Đất đai năm 2024 thì doanh nghiệp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê thì có quyền chuyển nhượng, cho thuê, tặng cho, thế chấp, góp vốn bằng nhà, đất; trường hợp doanh nghiệp thuê đất trả tiền hàng năm thì có quyền bán, cho thuê, thế chấp, góp vốn bằng tài sản thuộc sở hữu của mình gắn liền với đất. Trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển đổi hình thức sử dụng đất thì được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, quyết định nếu đủ điều kiện. Doanh nghiệp sử dụng đất có trách nhiệm đăng ký về đất đai, đăng ký biến động về đất đai để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ký Hợp đồng thuê đất…

+ Tại Luật Đất đai năm 2024 đã có các quy định về việc thu hồi đất khi người sử dụng đất vi phạm quy định của pháp luật về đất đai (sử dụng đất không đúng mục đích nhà nước giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất; đất được Nhà nước giao quản lý mà để bị lấn đất, chiếm đất; không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư; không thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước; giảm hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất…) hoặc đã quy định trường hợp sử dụng đất không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất (quy hoạch đất quốc phòng, an ninh) thì Nhà nước thực hiện thu hồi. Căn cứ vào hình thức sử dụng đất, nguồn gốc sử dụng đất của doanh nghiệp thì khi Nhà nước thực hiện thu hồi đất, doanh nghiệp được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ đối với đất và tài sản gắn liền với đất.

+ Tại khoản 3 Điều 83 Luật Đất đai năm 2024 thì trường hợp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là tài sản công thuộc các trường hợp thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 thì không phải thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công. Như vậy, kể từ ngày 01/8/2024, trường hợp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là tài sản công thuộc các trường hợp thu hồi đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2024 (trong đó có đối tượng là doanh nghiệp) thì không phải thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, Nghị định số 67/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

+ Tại Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ đã quy định cụ thể các hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

- Theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp thì cơ quan đại diện chủ sở hữu, người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp, bảo đảm hiệu quả, bảo toàn và gia tăng giá trị vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; phòng, chống dàn trải, lãng phí, thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước và doanh nghiệp, đồng thời cơ quan đại diện chủ sở hữu, người đại diện chủ sở hữu trực tiếp, người đại diện phần vốn nhà nước thực hiện giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước tại doanh nghiệp. Doanh nghiệp được quyền cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản cố định theo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; nhượng bán, thanh lý tài sản cố định (trong đó có nhà, đất) đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng, không sử dụng được hoặc sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn.

- Theo quy định của pháp luật về cổ phần hoá doanh nghiệp thì khi thực hiện cổ phần hoá, các doanh nghiệp thuộc diện cổ phần hóa có trách nhiệm rà soát toàn bộ diện tích đất đang quản lý, sử dụng để lập phương án sử dụng đất bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và chiến lược phát triển của doanh nghiệp, xác định phần diện tích giữ lại tiếp tục sử dụng và phần diện tích phải bàn giao lại cho địa phương. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 03/2021/TT-BTNMT ngày 12/5/2021 hướng dẫn nội dung chi tiết phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; lập và phê duyệt phương án sử dụng đất đối với đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần.

- Theo quy định của Luật Đấu giá tài sản thì tài sản cố định của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp phải thực hiện bán tài sản thông qua đấu giá.

Như vậy, các pháp luật hiện hành (pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về cổ phần hoá, pháp luật đấu giá tài sản) đã có quy định đầy đủ về điều kiện (trường hợp áp dụng), hình thức xử lý, thẩm quyền quyết định, thủ tục tổ chức thực hiện xử lý đối với nhà đất của các doanh nghiệp. Vấn đề trong quản lý, sử dụng đất của các doanh nghiệp (nếu có) là do doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu và các cơ quan quản lý nhà nước chưa thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

2. Theo quy định tại khoản 2 Điều 30 Luật Tổ chức Chính phủ thì Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định, chỉ thị và hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành các văn bản.

**II. Nội dung của Chỉ thị**

Nội dung của Chỉ thị bao gồm các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đối với Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương (Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân) các cấp, cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp, các doanh nghiệp có vốn nhà nước được giao quản lý, sử dụng nhà, đất trong việc: (i) Hoàn thiện thể chế; (ii) Tổ chức quản lý, sử dụng, xử lý nhà, đất; (iii) Công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý vi phạm trong quản lý, sử dụng và xử lý nhà, đất tại doanh nghiệp. Cụ thể như sau:

1. Giao Bộ Tài chính

a) Phối hợp với các cơ quan của Quốc hội hoàn thiện dự thảo Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp; trong đó quy định rõ trách nhiệm của cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp, doanh nghiệp có vốn nhà nước trong việc quản lý, sử dụng, xử lý tài sản của các doanh nghiệp có vốn nhà nước (trong đó có nhà, đất).

b) Sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật về cổ phần hoá doanh nghiệp đảm bảo đồng bộ, thống nhất với quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật khác có liên quan.

c) Khẩn trương hoàn thiện dự thảo Nghị định về sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất theo quy trình rút gọn, trình Chính phủ ban hành trong tháng 12/2024; trong đó quy định cụ thể xử lý chuyển tiếp việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất tại doanh nghiệp.

d) Hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần.

2. Giao Bộ Tài nguyên và Môi trường

a) Sửa đổi, bổ sung quy định hướng dẫn về nội dung phương án sử dụng đất, lập, phê duyệt phương án sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.

b) Thường xuyên rà soát, đánh giá chế độ quản lý, sử dụng đất của các tổ chức kinh tế (trong đó có doanh nghiệp có vốn nhà nước) theo quy định của pháp luật về đất đai để sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, bảo đảm quản lý chặt chẽ, sử dụng có hiệu quả đất đai do doanh nghiệp sử dụng.

3. Chính quyền địa phương

a) Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện quyền giám sát đối với việc quản lý, sử dụng đất đai tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của [Hiến pháp](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx), [Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-hoat-dong-giam-sat-cua-Quoc-hoi-va-Hoi-dong-nhan-dan-2015-298366.aspx) và [Luật Tổ chức chính quyền địa phương](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Luat-to-chuc-chinh-quyen-dia-phuong-2015-282380.aspx).

b) Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm quản lý nhà nước về đất đai tại địa phương theo thẩm quyền quy định của Luật Đất đai năm 2024 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai năm 2024; chỉ đạo rà soát để hoàn thiện hồ sơ pháp lý về đất đai của các doanh nghiệp có vốn nhà nước; kiên quyết thu hồi đất đối với doanh nghiệp sử dụng đất không đúng mục đích Nhà nước giao, cho thuê, công nhận quyền sử dụng đất; đất được Nhà nước giao quản lý mà để bị lấn đất, chiếm đất; không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư; không thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước; giảm hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật về đất đai; trình cấp có thẩm quyền ban hành, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất; quyết định giá đất cụ thể để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai bảo đảm nguyên tắc thị trường, đúng pháp luật, không để xảy ra thất thoát, lãng phí.

c) Thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng đất tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước theo đúng quy định của pháp luật bảo đảm công khai, minh bạch tránh thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

4. Đối với cơ quan đại diện chủ sở hữu có vốn nhà nước tại doanh nghiệp

a) Chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn nhà nước (trong đó có nhà, đất) tại doanh nghiệp, bảo đảm hiệu quả, bảo toàn và gia tăng giá trị vốn nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; phòng, chống dàn trải, lãng phí, thất thoát vốn, tài sản của Nhà nước vào doanh nghiệp; chỉ đạo các doanh nghiệp chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư và sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về đấu giá, pháp luật về cổ phần hoá và pháp luật khác có liên quan.

b) Thực hiện giám sát, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng nhà, đất tại doanh nghiệp và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Đối với các doanh nghiệp có vốn nhà nước được giao quản lý, sử dụng nhà, đất

a) Sử dụng đất đúng mục đích, đúng ranh giới thửa đất; thực hiện kê khai đăng ký đất đai; thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo đúng quy định của pháp luật; thực hiện đầy đủ thủ tục khi thực hiện các quyền của người sử dụng đất; thực hiện các biện pháp bảo vệ đất; bàn giao lại đất khi Nhà nước thu hồi đất và các nghĩa vụ khác của người sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có vốn nhà nước chịu trách nhiệm trước Nhà nước đối với việc sử dụng đất của doanh nghiệp mình.

b) Việc chuyển mục đích sử dụng đất, việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, bán tài sản gắn liền với đất và thực hiện các quyền khác về đất đai của doanh nghiệp phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện, thủ tục theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật khác có liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật. Trường hợp hết thời hạn sử dụng đất mà không được gia hạn, giảm hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất thì phải trả lại Nhà nước để Nhà nước thu hồi theo quy định của pháp luật về đất đai.

c) Thực hiện bán tài sản cố định của doanh nghiệp (trong đó có nhà, đất) thông qua hình thức đấu giá theo quy định của pháp luật về đấu giá, pháp luật đất đai, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và pháp luật khác có liên quan.

d) Khi thực hiện cổ phần hoá thì doanh nghiệp thuộc diện cổ phần hóa có trách nhiệm rà soát toàn bộ diện tích đất đang quản lý, sử dụng để lập phương án sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, pháp luật có liên quan, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; doanh nghiệp cổ phần hóa có trách nhiệm quản lý, sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật và phương án sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Thanh tra Chính phủ, các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng, xử lý nhà, đất tại các doanh nghiệp.

8. Các bộ, cơ quan trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với các cơ quan của Quốc hội, các Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể quần chúng thực hiện giám sát việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng nhà, đất tại doanh nghiệp có vốn nhà nước đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

**III. Về ý kiến tham gia của các Bộ, cơ quan trung ương, địa phương, Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước**

................................................................................................................................................................................................................................................

Dự thảo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng, xử lý nhà, đất tại các doanh nghiệp có vốn nhà nước *(đính kèm).*

Kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**  - Như trên;  - Phó TTgCP Trần Hồng Hà (để b/c);  - Phó TTgCP Hồ Đức Phớc  - Bộ trưởng Nguyễn Văn Thắng (để b/c);  - Uỷ ban TCNS của Quốc hội;  - Văn phòng Chính phủ;  - Lưu: VT, QLCS. |  | **KT. BỘ TRƯỞNG**  **THỨ TRƯỞNG**  **Bùi Văn Khắng** |